

I. Những hộ dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn nào thuộc đối tượng được vay vốn để phát triển sản xuất ?

Trả lời:

Điều 1 Quyết định số 54/2012/QĐ-TTg quy định những đối tượng sau được vay vốn:

1. Hộ đồng bào dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn vay vốn để phát triển sản xuất, ổn định đời sống, thoát nghèo bền vững;

2. Hộ đồng bào dân tộc thiểu số (kể cả các hộ có vợ hoặc chồng là người dân tộc thiểu số) sống ở các xã (xã, phường, thị trấn) thuộc vùng khó khăn quy định tại Quyết định số 30/2007/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Danh mục các đơn vị hành chính thuộc vùng khó khăn, có đủ 2 tiêu chí:

- Có mức thu nhập bình quân đầu người hàng tháng từ 50% trở xuống so với chuẩn hộ nghèo theo qui định hiện hành.

- Có phương án sản xuất nhưng thiếu hoặc không có vốn sản xuất.

II. Nguyên tắc vay vốn được pháp luật quy định như thế nào ?

Trả lời:

Điều 2 Quyết định số 54/2012/QĐ-TTg quy định nguyên tắc vay vốn được thực hiện như sau:



Các hộ nghèo ở Điện Biên vay vốn ưu đãi để phát triển sản xuất

1. Công khai, dân chủ, đúng đối tượng. Hàng năm rà soát để bổ sung và đưa ra những hộ không còn thuộc diện đặc biệt khó khăn.

2. Việc cho vay phải dựa trên các phương án sử dụng vốn vay và cam kết cụ thể của từng hộ có hướng dẫn cách làm ăn của chính quyền và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp; ưu tiên những hộ khó khăn hơn được vay vốn trước.

3. Ngân hàng Chính sách Xã hội thực hiện việc cho vay và có thể ủy thác từng phần cho các tổ chức chính trị - xã hội tại cấp xã trong việc cho vay vốn và thu hồi nợ.

III. Điều kiện, hình thức, mức vay vốn được pháp luật quy định như thế nào ?

Trả lời:

Khoản 1 Điều 3 Quyết định số 54/2012/QĐ-TTg quy định điều kiện vay vốn như sau:

- Các hộ đồng bào dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn quy định tại Điều 1 Quyết định này, có nơi cư trú hợp pháp, có trong danh sách do Ủy ban nhân dân cấp xã lập và được Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt;

- Có phương án hoặc nhu cầu sử dụng vốn vay để sản xuất, kinh doanh được chính quyền cùng các tổ chức chính trị - xã hội của thôn, bản hỗ trợ gia đình lập hoặc xác nhận;

- Phải sử dụng nguồn vốn đúng mục đích, không được sử dụng khoản vốn vay để gửi lại vào các Ngân hàng khác.



Khoản 2 Điều 3 Quyết định số 54/2012/QĐ-TTg quy định hình thức và mức vay vốn như sau:

- Có thể vay một hoặc nhiều lần;
- Tổng mức vay không quá 8 triệu đồng/hộ; không phải dùng tài sản để bảo đảm tiền vay và được miễn lệ phí làm thủ tục hành chính trong việc vay vốn.



Đồng bào nghèo ở Lào Cai làm thủ tục vay vốn

IV. Pháp luật quy định như thế nào về xử lý, gia hạn nợ và lãi suất cho vay ?

Trả lời:

Khoản 4 Điều 3 Quyết định số 54/2012/QĐ-TTg quy định xử lý và gia hạn nợ như sau:

Trường hợp đến hạn trả nợ, nhưng hộ vay vốn vẫn thuộc diện hộ đặc biệt khó khăn và có nhu cầu tiếp tục sử dụng vốn vay thì căn cứ thực tế để xử lý cho phù hợp:

- Nếu hộ vay còn thuộc diện hộ đặc biệt khó khăn và có nhu cầu tiếp tục sử dụng vốn được xem xét kéo dài thời gian trả nợ nhưng tối đa không quá 05 năm.

- Nếu hộ vay đã thoát khỏi diện đặc biệt khó khăn nhưng chưa thoát nghèo theo chuẩn nghèo và hộ gặp khó khăn tài chính tạm thời chưa có nguồn trả nợ thì có thể được xem xét kéo dài thời gian trả nợ, nhưng tối đa không quá 2,5 năm.

- Nếu hộ vay đã thoát nghèo theo chuẩn nghèo thì phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Trường hợp hộ vay không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì áp dụng lãi suất quá hạn bằng 130% lãi suất khi cho vay.

Khoản 5 Điều 3 Quyết định số 54/2012/QĐ-TTg quy định lãi suất cho vay bằng 0,1%/tháng tương ứng với 1,2%/năm.

BỘ TƯ PHÁP

CHÍNH SÁCH CHO VAY VỐN PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT ĐỐI VỚI HỘ DÂN TỘC THIỂU SỐ ĐẶC BIỆT KHÓ KHĂN GIAI ĐOẠN 2012-2015

(Quyết định số 54/2012/QĐ-TTg ngày 04 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ về việc ban hành chính sách cho vay vốn phát triển sản xuất đối với hộ dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn giai đoạn 2012-2015)



**VỤ PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT
SỐ 58-60 TRẦN PHÚ - HÀ NỘI**